

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2021/HNGĐ - ST**

Ngày: 29/10/2021.

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Quang Huy**.

Bà **Nguyễn Thị Hữu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Hà** –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông **Trương Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 316/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXX-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Quốc Ph**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Có mặt chị T, vắng mặt anh Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07.5.2021 và trong quá trình xét xử, chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Quốc Ph có tổ chức lễ cưới theo

phong tục địa phương. Vợ chồng kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông ngày 23/01/2006.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng với gia đình anh Ph ở Thôn Đức Tân, xã Đức Mạnh huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông khoảng 02 năm thì vợ chồng chị chuyển ra sống tại thôn N, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội từ đó đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph mãi chơi cờ bạc, không quan tâm lo lắng cho gia đình. Mặt khác anh Ph chơi bời còn vay mượn bên ngoài rồi cầm xe máy của chị nhiều lần để chơi cờ bạc, chị đã khuyên bảo nhiều nhưng anh Ph không nghe. Vợ chồng xảy ra đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Vợ chồng chị mặc dù sống chung cùng nhà nhưng đã ly thân từ năm 2017 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ph.

Về con chung: Chị và anh Ph có 02 con chung là Trần Anh Th, sinh ngày 16/7/2007 và Trần Gia B, sinh ngày 23/4/2012. Hiện nay các con đang sống cùng với chị và anh Ph. Ly hôn chị đề nghị xin nuôi cả 02 con, không đề nghị anh Phong cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị đang làm tự do (tự mở quán cắt tóc gội đầu) thu nhập bình quân 8.000.000đ đến 10.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng chị tự thỏa thuận giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Trần Quốc Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Viện kiểm sát có yêu cầu xác minh, thu thập nơi cư trú của bị đơn nhưng Tòa án không thu thập thêm nên không phát biểu nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị T xin ly hôn anh Ph, hiện anh Ph cư trú tại thôn Tr, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nên căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý

vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa ngày 13/10/2021 anh Ph vắng mặt, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh Ph, nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay anh Ph vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ theo Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng tại bút lục số 27 Biên bản xác minh tại công an xã Thanh X thấy rằng: Từ năm 2011 đến nay, anh Ph cư trú cùng vợ con tại thôn N, xã Thanh X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và thực tế qua rà soát dân cư vẫn thấy anh Ph ở địa phương. Đồng thời quá trình điều tra và tại phiên tòa chị T khai anh Ph vẫn đang cư trú tại thôn N, xã Thanh X. Do vợ chồng mâu thuẫn nên anh chỉ đi đi về về thăm mẹ con chị chứ không thường xuyên sống tại nhà chị. Việc chị xin ly hôn anh đã biết nhưng anh không đến Tòa án. Do không tổng đạt trực tiếp được cho anh Ph nên Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Thanh T kết hôn cùng anh Trần Quốc Ph trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01/2012 ngày 23/01/2006. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống chị T cho rằng vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ph mãi chơi cờ bạc, không quan tâm lo lắng cho gia đình. Mặt khác anh Ph còn vay mượn bên ngoài rồi cầm xe máy của chị nhiều lần, chị đã khuyên nhiều nhưng anh Ph không nghe. Anh Trần Quốc Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh Ph. Qua xác minh tại gia đình và địa phương được biết anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do anh Ph ham chơi cờ bạc, không quan tâm lo lắng cho gia đình. Xét thấy để tồn tại quan hệ hôn nhân thì vợ chồng phải thương yêu, tôn trọng lẫn nhau. Tuy nhiên vợ chồng anh chị sống không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Như vậy mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, mâu thuẫn đã đến mức đời sống chung không thể kéo dài nên cho chị T được ly hôn anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Anh Th, sinh ngày 16/7/2007 và Trần Gia B, sinh ngày 23/4/2012. Chị T đề nghị nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của chị T Hội đồng xét

xử nhận thấy hiện nay cả 02 con vẫn đang ở với chị T, chị T có nguyện vọng muốn nuôi cả 02 con. Cháu Th và cháu B có nguyện vọng ở với chị T. Mặt khác anh Ph không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh Ph nên để không xáo trộn cuộc sống của các con sau khi ly hôn thấy cần tiếp tục giao cháu Th và cháu B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị T không yêu cầu, chị T hiện có thu nhập ổn định. Đối với anh Ph, qua xác minh anh Ph hiện đang làm xe ôm, thu nhập không ổn định, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ph cho đến khi chị T có yêu cầu và có quyết định khác của Tòa án.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị T không đề nghị nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 235 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh T. Cho chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn anh Trần Quốc Ph.

2. Về con chung: Giao con chung là Trần Anh Th, sinh ngày 16/7/2007 và Trần Gia B, sinh ngày 23/4/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Quốc Ph cho đến khi nào có điều kiện hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ, chị T phải chịu, chị được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004214 ngày 02.7.2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- VKSND H. Sóc Sơn;
- THADS H. Sóc Sơn;
- Tòa án Hà Nội;
- UBND xã Đức Mạnh – huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Hồng

